

Số: 27 /2018/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với những người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn và thôn-khu phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về bảo vệ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh công an xã;

Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số Điều của Luật dân quân tự vệ;

Căn cứ Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BCA ngày 08 tháng 4 năm 2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi hành một số Điều của Pháp lệnh công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Pháp lệnh công an xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH, ngày 27 tháng 5 năm 2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng

10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3291/TTr-SNV ngày 04 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với những người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn và thôn-khu phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 1 như sau:

“a) Đối với cấp xã:

- Ngân sách Trung ương thực hiện khoản quỹ phụ cấp, bao gồm cả 3% bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã như sau:

+ Cấp Xã loại 1 được khoản quỹ phụ cấp bằng 20,3 mức lương cơ sở;

+ Cấp Xã loại 2 được khoản quỹ phụ cấp bằng 18,6 mức lương cơ sở;

+ Cấp Xã loại 3 được khoản quỹ phụ cấp bằng 17,6 mức lương cơ sở.

- Ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách các huyện, thành phố để hỗ trợ hàng tháng cho các xã thực hiện chi trả phụ cấp việc bố trí bổ sung 01 Phó trưởng Công an xã và 01 Công an viên thường trực nhằm đảm bảo số lượng theo quy định tại Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của lực lượng Công an xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận” giai đoạn 2014-2020; cụ thể như sau:

+ Quỹ phụ cấp: 2,0 mức lương cơ sở/xã;

+ Bảo hiểm y tế: 3% mức lương cơ sở/chức danh/xã.”

2. Sửa đổi Điểm a Khoản 4 Điều 1 như sau:

“a) Phụ cấp hàng tháng và 3% bảo hiểm y tế:

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cân đối trên tổng quỹ khoán và các chức danh để chi trả đảm bảo công khai, công bằng và tương quan giữa các vị trí việc làm. Riêng đối với chức danh Phó trưởng Công an xã và Công an viên thường trực bảo đảm tối thiểu không thấp hơn 1,0 mức lương cơ sở”.

3. Bãi bỏ Điểm c Khoản 4 Điều 1.

4. Sửa đổi Khoản 5 Điều 1 như sau: /

“5. Nguồn kinh phí

a) Phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn-khu phố được chi trả từ nguồn quỹ khoán phụ cấp của ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương.

b) Việc chi trả phụ cấp tăng thêm được tính từ nguồn quỹ khoán phụ cấp của ngân sách Trung ương; mức khoán chi thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ.”

Điều 2. Việc hỗ trợ chi trả phụ cấp để bố trí bổ sung 01 Phó trưởng Công an xã và 01 Công an viên thường trực được thực hiện từ ngày 01 tháng 9 năm 2017;

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành, kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế-Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Huyện, thành ủy; HĐND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh, TT Công báo;
- VPUB: PVP (HXN), TH, NC;
- Lưu: VT, KGVX. PD

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lưu Xuân Vĩnh